

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày : 08/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông TỪ HỒNG HẢI

2/. Ông MAI PHÚ

- Thư ký phiên tòa: Ông NGUYỄN VĂN ĐỒNG - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà L, Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông TRẦN MINH TIẾN - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 08 tháng 3 năm 2018. tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/QĐ-HSST ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÝ GIA V.** Sinh ngày 07 tháng 7 năm 1994. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT. 36 - A, Phường 2, thành phố Đ, Lâm Đồng. Chỗ ở: 36 - A, Phường 2, thành phố Đ, Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Thợ hồ. Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Con ông: Lý Văn H, sinh năm 1966; Con bà: Lê Thị Xuân D, sinh năm 1970. Hiện ở tại: 36 - A, Phường 2, thành phố Đ, Lâm Đồng. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 12/01/2018, Công an thành phố Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác”. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bị hại: Chị Cao Thị T, sinh năm 1970. Hộ khẩu thường trú tại: 90D - H, Phường 5, thành phố Đ, Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Gia V kết bạn với chị Cao Thị T qua mạng Zalo. Khoảng 17 giờ ngày 15/10/2017, chị T rủ V đi nhậu cùng bạn chị là V, V và H tại quán H ở đường H,

Phường 5, thành phố Đ, Lâm Đồng. Sau khi nhậu xong, khoảng 20 giờ cùng ngày, V rủ chị T, V, V đi uống sữa đậu nành. Sau khi uống sữa xong, V đi cùng chị T đưa chị V về nhà tại đường L, Phường 9, thành phố Đ, Lâm Đồng. Sau khi chị V về nhà, V dùng xe máy biển kiểm soát 67K1-047.63 chở chị T ra Công viên Yersin, Phường 10, thành phố Đ, Lâm Đồng, ngồi ghế đá nói chuyện. Tại đây V nảy sinh ý định quan hệ tình dục với chị T nên ôm hôn và đưa tay sờ ngực chị T, chị T không đồng ý nên đẩy V ra, V dùng tay sờ vào túi áo của chị T thấy có tiền nên V đã lấy số tiền của chị T bỏ vào túi áo của mình (lúc này chị T không biết V lấy tiền). Sau đó V tiếp tục cởi áo khoác của chị T ra bỏ lên thành ghế và cởi quần ngoài của chị T đến đầu gối thì chị T chống cự và bị ngã xuống đất, thấy chị T la to, sợ những người gần đó nghe thấy nên V dùng tay đè lên vai, dùng chân đạp vào đầu gối chị T và bứt lá cây hoa Cẩm tú cầu bịt vào miệng chị T để chị T khỏi la, V nói với chị T: *“Có tiền và điện thoại thì đưa đây”*, chị T trả lời: *“Thả lỏng ra rồi đưa cho”*, nghe vậy V thả chị T ra thì chị T vùng bỏ chạy và hô hoán. Lúc này do sợ bị phát hiện nên Lý Gia V lấy xe máy của mình đi về nhà, kiểm tra số tiền đã lấy của chị T là 3.500.000 đồng, số tiền này V đã tiêu xài cá nhân, chỉ còn 295.000 đồng. Sau khi V bỏ đi, chị T kiểm tra túi áo thì mới biết mình bị mất tiền, đến ngày 17/10/2017, chị T nhắn tin rủ V đi nhậu, khi V đến quán nhậu gặp chị T thì chị T đã đưa V lên Công an thành phố Đ để giải quyết. Tại Cơ quan điều tra Lý Gia V đã khai nhận hành vi của mình, giao nộp lại số tiền 295.000 đồng còn lại. Quá trình điều tra V đã bồi thường cho chị Cao Thị T 3.500.000 đồng, chị T đã nhận lại đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với hành vi của Lý Gia V cởi quần của chị T nhằm mục đích quan hệ tình dục không thành, chị Cao Thị T đã có đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự V về hành vi này, Công an thành phố Đ, Lâm Đồng đã có Quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 25/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố Lý Gia V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Gia V khai nhận vào tội ngày 15/10/2017 trong khi ngồi cùng chị Cao Thị T tại ghế đá Công viên Yersin, thành phố Đ, Lâm Đồng bị cáo đã có hành vi lén lút móc túi của chị T, chiếm đoạt 3.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Lý Gia V đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, h, p khoản 1 điều 46 và điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Lý Gia V từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Phần bồi thường: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 3.500.000 đồng, tại phiên tòa người bị hại

không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết phân trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật. Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Lý Gia V: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lợi dụng người bị hại đang lo chống cự việc bị cáo đòi quan hệ tình dục, đã lén lút móc túi người bị hại chiếm đoạt tài sản là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo chiếm đoạt 3.500.000 đồng với mục đích để sử dụng cho nhu cầu cá nhân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lý Gia V đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành, căn cứ khoản 1 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, lẽ ra phải áp dụng điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo nhưng do Bộ luật hình sự năm 2015 qui định mức hình phạt ở khung cao nhất của điều 173 chỉ 20 năm tù, trong khi điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 qui định mức hình phạt ở khung cao nhất đến Tù chung thân nên điều luật áp dụng để xét xử bị cáo theo qui định tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 là điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Không áp dụng theo điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 như kết luận của Kiểm sát viên.

Về tình tiết định khung hình phạt: Xét hành vi của bị cáo không vi phạm vào các tình tiết định khung tăng nặng nào tại điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 cũng như điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trước khi xét xử bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, sau khi bị phát hiện, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách

nhệm hình sự qui định tại các điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có việc làm ổn định và có nơi cư trú rõ ràng, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cùng gia đình theo qui định tại điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho chị Cao Thị T 3.500.000 đồng theo yêu cầu. Tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét để giải quyết tiếp.

Về xử lý vật chứng: Các loại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm có: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 67K1-04763, là xe của ông Lý Văn H (bố của bị cáo), việc bị cáo sử dụng xe đi thực hiện tội phạm ông H không biết, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã có quyết định xử lý vật chứng, trả xe lại cho ông Lý Văn H nên không xem xét để xử lý tiếp; số tiền 295.000 đồng là tiền bị cáo chiếm đoạt của chị Cao Thị T còn lại, quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường đủ cho chị T nên trả lại số tiền này cho bị cáo; 01 Giấy phép lái xe và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Lý Gia V là giấy tờ tùy thân của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] . Tuyên bố bị cáo Lý Gia V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] . Áp dụng khoản 3 điều 7; khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Lý Gia V 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lý Gia V cho Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Đ, Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án sẽ được thực hiện theo qui định tại khoản 2 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[3] . Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân; 01 Giấy phép lái xe mang tên Lý Gia V và 295.000 (Hai trăm chín mươi lăm ngàn) đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2018 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ).

[4] . Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Thi hành án thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình